TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LV** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2019/DS-ST
Ngày: 18 - 9- 2019
V/v tranh chấp hợp đồng vay

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LV, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Chung Thị Thu Nguyệt;

2. Ông Lê Kim Lịnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hoàng Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 18 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện LV xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 39/2019/TLST-DS ngày 25 tháng 01 năm 2019 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản " theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2019/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 7 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 90/2019/QĐST-DS ngày 23/8/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín; địa chỉ: Số 266-268 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện hợp pháp cho bà Nguyễn Đức Thạch Diễm: Ông Trần Minh Sơn, chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Đồng Tháp – Sacombank là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 3928/2017/GUQ-PL ngày 14/12/2017).

Người đại diện hợp pháp cho ông Trần Minh Sơn: Anh Nguyễn Minh Giang, chức vụ: Phó Phòng giao dịch Lấp Vò là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 788A/GUQ-CNĐT ngày 20/11/2018) (Có măt).

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm 1985; địa chỉ cư trú: Số 300B, ấp Bình Hiệp B, xã Bình Thạnh Trung, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, biên bản tiếp cận công khai chứng cứ cũng như tại phiên Toà, anh Nguyễn Minh Giang đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 13/5/2014 chị Th có ký hợp đồng vay vốn với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Đồng Tháp - Phòng giao dịch Lấp Vò (gọi tắc là Ngân hàng) theo hợp đồng tín dụng vốn lãi chia điều số LD1413300439 như sau: Vốn vay là 80.000.000 đồng, lãi suất vay 0,9%/tháng (10,8%/năm). Thời hạn trả nợ là ngày 13/5/2018. Phương thức trả lãi: Góp điều hàng tháng, chậm nhất vào ngày 25 hàng tháng, số tiền trả mỗi kỳ là 2.386.000 đồng, số tiền trả kỳ cuối là 2.418.000 đồng. Trong quá trình thực hiện chị Th đã vi phạm hợp đồng từ ngày 25/12/2015 đến nay chị Thkhông trả vốn và lãi cho Ngân hàng, tính đến ngày 18/9/2019 chị Thcòn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín vốn gốc là 24.346.000 đồng, lãi trong hạn 32.712.000 đồng, lãi quá hạn 15.984.000 đồng (tổng lãi là 48.696.000 đồng). Tổng cộng vốn và lãi tính đến ngày 18/9/2019 là 73.042.000 đồng.

Nay Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín yêu cầu Chị Nguyễn Thị Thu Th trả tiền nợ vay tổng cộng vốn và lãi tính đến ngày 18/9/2019 là 73.042.000 đồng và tiếp tục trả lãi quá hạn từ ngày 19/9/2019 theo hợp đồng đã ký đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng.

Bi đơn Chị Nguyễn Thị Thu Th thừa nhận có ký hợp đồng tín dụng vay của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền vốn là 80.000.000 đồng, đã trả được một phần, tính đến ngày 18/9/2019 còn nợ gốc là 24.346.000 đồng và lãi như lời trình bày của Ngân hàng. Hiện nay do hoàn cảnh khó khăn phải nuôi con đi học, nên chị Thđề nghị Ngân hàng giảm lãi. Số tiền vốn còn lại đồng ý trả cho Ngân hàng, nhưng 06 tháng trả một lần.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền vay theo hợp đồng đã ký, nên xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án là "Tranh chấp hợp đồng vay". Bị đơn có hộ khẩu và cư trú tại huyện LV, tỉnh Đồng Tháp do đó thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại khoản 3, Điều 26, điểm b khoản 1 Điều 35 và điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín yêu cầu Nguyễn Thị Thu Th trả tiền nợ vay tổng cộng vốn và lãi tính đến ngày 18/9/2019 là 73.042.000 đồng và tiếp tục trả lãi quá hạn từ ngày 19/9/2019 theo hợp đồng đã ký đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng.

Chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện là: Hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều, giấy đề nghị kiêm phương án vay có chữ ký Nguyễn Thị Thu Th;

bảng tính tiền lãi.

Tại phiên tòa chị Thcũng thừa nhận là có ký hợp đồng vay với Ngân hàng và số tiền vốn còn lại tính đến ngày 18/9/2019 và lãi như đại diện của Ngân hàng trình bày, chị Thyêu cầu Ngân hàng giảm lãi và đồng ý trả vốn, nhưng 06 tháng trả một lần.

Xét yêu cầu của chị Thlà không có căn cứ để chấp nhận, vì theo hợp đồng tín dụng vốn lãi chia điều số LD1413300439 ngày 13/5/2014 chị Thký với Ngân hàng là tự nguyện và đúng quy định của pháp luật, trong quá trình thực hiện chị Thđã vi phạm hợp đồng, chị Thcũng thừa nhận số tiền vốn và lãi còn nợ Ngân hàng như lời trình bày của người đại diện Ngân hàng. Vì vậy việc Ngân hàng khởi kiện chị Thlà có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật tại Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng, nên chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín.

Buộc Chị Nguyễn Thị Thu Th trả tiền nợ vay tổng cộng vốn và lãi tính đến ngày 18/9/2019 là 73.042.000 đồng (Bảy mươi ba triệu không trăm bốn mươi hai nghìn đồng) và tiếp tục trả lãi quá hạn từ ngày 19/9/2019 theo hợp đồng đã ký đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 20/12/2016, thì Chị Nguyễn Thị Thu Th phải chịu án phí dân sự sơ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín.

Buộc Chị Nguyễn Thị Thu Th trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín tiền vốn là 24.346.000 đồng (Hai mươi bốn triệu ba trăm bốn mươi sáu nghìn đồng) và lãi là 48.696.000 đồng (Bốn mươi tám triệu sáu trăm chín mươi sáu nghìn đồng). Tổng cộng vốn và lãi là 73.042.000 đồng (Bảy mươi ba triệu không trăm bốn mươi hai nghìn đồng) và tiếp tục trả lãi quá hạn từ ngày 19/9/2019 theo hợp đồng đã ký đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thị Thu Th chịu 3.652.000 đồng (Ba triệu sáu trăm năm mươi hai nghìn đồng).

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.554.000 đồng (Một triệu năm trăm năm mươi bốn nghìn đồng) theo biên lai số: BH/2017/0007004 ngày 21/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện LV.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a , 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện LV;
- TAND tỉnh ĐT;
- Chi cục THADS H.Lấp Vò;
- Lưu VPTA-HSVA.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Văn Hằng